

Số: /BC-UBND

Phụng Hiệp, ngày tháng năm 2024

BÁO CÁO

**Kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2024
và phương hướng, nhiệm vụ năm 2025 huyện Phụng Hiệp**

Căn cứ Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều của Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;

Căn cứ Quyết định số 1764/QĐ-TTg ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Chương trình tổng thể của Chính phủ về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2024;

Căn cứ Thông tư số 188/2014/TT-BTC ngày 10 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc hướng dẫn một số điều của Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ;

Căn cứ Kế hoạch số 250-KH/TU ngày 27 tháng 02 năm 2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Hậu Giang về triển khai thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 25 tháng 12 năm 2023 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;

Căn cứ Quyết định số 2525/QĐ-UBND ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang về việc ban hành Chương trình tổng thể của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 340/QĐ-UBND ngày 12 tháng 3 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hậu Giang về việc ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2024 trên địa bàn tỉnh Hậu Giang;

Căn cứ Kế hoạch số 84/KH-UBND ngày 26 tháng 3 năm 2024 của Ủy ban nhân dân huyện Phụng Hiệp về việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2024 trên địa bàn huyện Phụng Hiệp;

Theo Báo cáo số 646/BC-PTCKH ngày 29 tháng 11 năm 2024 của Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Phụng Hiệp.

Ủy ban nhân dân huyện báo cáo kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2024 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2025 trên địa bàn huyện Phụng Hiệp, cụ thể như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH, TỔ CHỨC THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ

1. Về tuyên truyền phổ biến, quán triệt chủ trương của Đảng, quy định của pháp luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (THTK, CLP)

Công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật được thực hiện đúng theo kế hoạch đề ra; bên cạnh đó huyện đã tiếp tục quán triệt các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí cho tất cả các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện nắm rõ và thực hiện.

2. Về lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng và tổ chức thực hiện Chương trình THPTK, CLP

Công tác THPTK, CLP trong thời gian qua đã được huyện quan tâm, coi đây là một trong những nhiệm vụ trọng tâm và thường xuyên, liên tục.

Ủy ban nhân dân huyện ban hành Kế hoạch số 84/KH-UBND ngày 26 tháng 3 năm 2024 về việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2024; đã chỉ đạo và phân công, quán triệt rõ vai trò, trách nhiệm của từng phòng, ban ngành, đoàn thể huyện và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn. Qua đó, nhằm nâng cao hơn nữa ý thức THPTK, CLP của đội ngũ cán bộ công chức, viên chức (CBCC, VC) và các tổ chức, cá nhân trong việc sử dụng vốn và tài sản công trên địa bàn huyện; đồng thời ngăn chặn, phát hiện và xử lý kịp thời các trường hợp vi phạm; tránh để xảy ra tình trạng lãng phí, thất thoát vốn và tài sản của Nhà nước.

3. Về thanh tra, kiểm tra, giám sát THPTK, CLP

Công tác thanh tra năm 2024 trên địa bàn huyện được thực hiện theo Quyết định số 2197/QĐ-UBND về việc ban hành Kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2024 của tỉnh Hậu Giang. Huyện không có thực hiện thanh tra với nội dung THPTK, CLP mà chỉ thực hiện các cuộc thanh tra, gồm: Thanh tra (đột xuất) thanh tra về tài chính - ngân sách năm 2023 đối với Hiệu trưởng Trường Tiểu học Phương Bình 2; Thanh tra trách nhiệm thực hiện quy định của pháp luật về tài chính năm 2023 đối với Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường huyện; Thanh tra trách nhiệm thực hiện quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo đối với Chủ tịch UBND xã Thanh Hòa và Chủ tịch UBND thị trấn Cây Dương; Thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng ngân sách xã và các hoạt động tài chính khác đối với UBND xã Tân Bình. Qua thanh tra, phát hiện sai phạm, kiến nghị xử lý về kinh tế, thu hồi số tiền 39.354.000 đồng (UBND xã Tân Bình với số tiền 2.490.000 đồng; Trường Tiểu học Phương Bình 2 với số tiền 36.864.000 đồng). Đồng thời, kiến nghị cơ quan, người có thẩm quyền xử lý hành chính đối với 03 cá nhân (kiểm điểm rút kinh nghiệm đối với công chức tài chính - kế toán xã Tân Bình; Kiểm điểm, xử lý trách nhiệm đối với Hiệu trưởng và Kế toán Trường Tiểu học Phương Bình 2).

II. TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ THPTK, CLP

Năm 2024, công tác THPTK, CLP tiếp tục được cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương và toàn thể Nhân dân trong huyện quan tâm thực hiện với kết quả như sau:

1. Kết quả THPTK, CLP trong các lĩnh vực

a. Trong việc thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ

Chỉ đạo Phòng Tài chính - Kế hoạch phối hợp với các cơ quan, đơn vị trong phạm vi, lĩnh vực quản lý của mình tiếp tục thực hiện rà soát các định mức, tiêu chuẩn, chế độ đang thực hiện trong các lĩnh vực như quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước (NSNN); đầu tư xây dựng cơ bản; quản lý, sử dụng trụ sở làm việc, nhà công vụ, công trình phúc lợi công cộng và tài sản công khác. Trên cơ sở đóng góp ý kiến về sửa đổi, bổ sung các định mức, tiêu chuẩn, chế độ không còn phù hợp với tình hình thực tế.

b. Trong lập, thẩm định, phê duyệt dự toán, quyết toán, quản lý, sử dụng kinh phí NSNN

- Huyện đã rà soát, quản lý chặt chẽ các khoản chi NSNN, bảo đảm đúng dự toán được duyệt. Triệt để tiết kiệm chi cho bộ máy quản lý Nhà nước, cắt giảm tối đa kinh phí tổ chức hội nghị, hội thảo, chi cho lễ hội, lễ kỷ niệm, khởi công, khánh thành, tổng kết và các khoản chi chưa cần thiết khác. Các cơ quan, đơn vị không được sử dụng kinh phí NSNN để chi quà biếu, quà tặng không đúng chế độ quy định, không mua xe công (trừ xe chuyên dùng theo quy định của pháp luật); hạn chế tối đa chi chuyên nguồn.

- Qua phân bổ dự toán đầu năm, huyện đã thực hiện tiết kiệm 10% dự toán chi hoạt động thường xuyên để tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định, với số tiền là 5.876 triệu đồng. Trong đó cấp xã 2.255 triệu đồng; ngành huyện 3.621 triệu đồng.

- Thực hiện cắt giảm, tiết kiệm 5% chi thường xuyên năm 2024 theo Nghị quyết số 119/NQ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2024 của Chính phủ, với số tiền là 2.729 triệu đồng.

*** Các lĩnh vực cụ thể sau:**

- Trong lập, thẩm định, phê duyệt dự toán, quyết toán, quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước (NSNN).

+ Giá trị tổng mức đầu tư phê duyệt công trình: 90.229 triệu đồng.
+ Giá trị cơ quan thẩm tra trình phê duyệt quyết toán công trình là: 86.309 triệu đồng.

+ Tiết kiệm trong thẩm tra phê duyệt quyết toán công trình: 3.920 triệu đồng.

- Trong lập thẩm định dự án, báo cáo kinh tế - kỹ thuật sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước (NSNN).

+ Giá trị tổng mức đầu tư phê duyệt công trình: 112.590 triệu đồng.
+ Giá trị tổng mức đầu tư sau thẩm định: 111.512 triệu đồng.
+ Tiết kiệm trong thẩm định dự án và phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật 1.078 triệu đồng.

- *Quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ:*

Trong năm 2024, kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ số tiền là: 560 triệu đồng.

- *Quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện nhiệm vụ giáo dục và đào tạo:*

Chỉ đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo, Trung tâm Chính trị huyện, Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên huyện quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện nhiệm vụ giáo dục, đào tạo và dạy nghề trên địa bàn huyện đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức quy định tại Nghị quyết số 30/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hậu Giang về quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách tỉnh Hậu Giang giai đoạn 2022 - 2025.

- *Thành lập, quản lý, sử dụng quỹ có nguồn từ NSNN:* Các đơn vị sự nghiệp và các trường học trong thời gian qua quản lý, sử dụng quỹ đúng mục đích, chế độ quy định; đối với các đơn vị sự nghiệp tự đảm bảo kinh phí hoạt động từ các nguồn thu sự nghiệp theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP của Chính phủ. Toàn huyện hiện chỉ có 02 đơn vị sự nghiệp có thu, tự đảm bảo toàn bộ kinh phí hoạt động là: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng huyện và Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện. Nguồn kinh phí được trích lại cho đơn vị hưởng theo quy định đảm bảo chi lương, các khoản đóng góp cho người lao động và hoạt động của đơn vị nên hiện tại không có tiết kiệm.

- *Trong một số trường hợp sử dụng NSNN:* Thực hiện Nghị định số 117/2013/NĐ-CP, toàn huyện có 11/11 đơn vị, thực hiện đạt 100%. Thực hiện Nghị định số 60/2021/NĐ-CP có 63/63 đơn vị, thực hiện đạt 100%.

Các đơn vị thực hiện tự chủ đã xây dựng và thực hiện tốt quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị mình trong việc quản lý và sử dụng kinh phí thường xuyên nhằm tiết kiệm kinh phí như sử dụng điện thoại, điện chiếu sáng cơ quan, khoán công tác phí, xăng dầu, chi tiêu hội nghị, tiếp khách, văn phòng phẩm,... để có tăng thêm thu nhập cho CBCC, VC trên cơ sở về định mức, tiêu chuẩn, chế độ đúng theo quy định.

c. Trong mua sắm, sử dụng phương tiện đi lại và phương tiện, thiết bị làm việc của cơ quan, tổ chức trong khu vực Nhà nước

- Thực hiện Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; Nghị định số 114/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị; Nghị quyết số 13/2024/NQ-HĐND ngày 24 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng nhân dân

tỉnh Hậu Giang về phân cấp thẩm quyền quyết định trong việc quản lý, sử dụng tài sản công thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn tỉnh Hậu Giang.

- Việc mua sắm, trang bị, quản lý, sử dụng phương tiện đi lại, phương tiện, thiết bị làm việc, phương tiện thông tin liên lạc đảm bảo đúng đối tượng, phục vụ thiết thực cho công việc, đúng định mức, chế độ quy định. Trong mua sắm luôn có kế hoạch cụ thể và được cơ quan có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt. Các cơ quan, đơn vị có ban hành quy chế quản lý, sử dụng tài sản một cách có hiệu quả, đảm bảo tiết kiệm.

- Trong mua sắm, trang bị, sửa chữa, quản lý, sử dụng phương tiện đi lại: Hiện tại huyện quản lý 05 xe ô tô công phục vụ cho công tác.

- Trong mua sắm, trang bị, quản lý, sử dụng phương tiện, thiết bị làm việc: Do yêu cầu công việc nên cần phải mua sắm một số trang thiết bị nhằm phục vụ cho công tác chuyên môn góp phần hoàn thành các chỉ tiêu kinh tế - xã hội của địa phương. Cụ thể trong năm 2024, đã mua sắm trang thiết bị làm việc cho các cơ quan, ban ngành; các tổ chức đoàn thể, chính trị xã hội; UBND các xã thị trấn và phần mềm quản lý với số tiền 12.034 triệu đồng. Tất cả các nội dung trên được thực hiện theo định mức quy định. Thực hiện đấu thầu, chào hàng cạnh tranh (mua sắm) năm 2024, tổng số là 16 gói thầu, tỷ lệ 100%; Tiết kiệm trong mua sắm 2.055 triệu đồng.

d. Trong đầu tư, xây dựng, quản lý, sử dụng trụ sở làm việc, nhà ở công vụ và công trình phúc lợi công cộng

- Trong đầu tư xây dựng: Kế hoạch vốn được giao năm 2024 tỉnh giao là 90.913 triệu đồng. Ước giải ngân đến ngày 31/12/2024: 89.027/90.913 triệu đồng, tỷ lệ giải ngân: 97,93%.

- Trong quản lý, sử dụng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp: Hiện tại, huyện đã đầu tư xây dựng mới trụ sở làm việc cho các cơ quan, đơn vị cấp huyện tương đối hoàn chỉnh. Năm 2024, huyện chưa khởi công công trình mới, mà chủ yếu là nâng cấp sửa chữa các đơn vị đạt chuẩn nông thôn mới.

- Trong quản lý, sử dụng nhà công vụ, công trình phúc lợi công cộng: Cùng chung thực trạng với các trụ sở làm việc, nhà ở công vụ cũng được xây dựng tạm chủ yếu để giải quyết cho nhu cầu cấp thiết đối với bộ phận CBCC, VC được điều động về huyện, hoặc nhà ở xa nơi công tác. Do đó, việc sử dụng đòi hỏi phải được quản lý chặt chẽ, nâng cao hiệu quả sử dụng và bảo vệ tốt các công trình phúc lợi công cộng trên địa bàn huyện. Nhà công vụ hiện có là 880 m², đến nay vẫn không tăng giảm.

đ. Trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên thiên nhiên

- Thông báo thu hồi đất các dự án:

Năm 2024, UBND huyện thông báo thu hồi đất dự án: Nhà Văn hóa ấp Long Phụng A; Đường dây 22kV đấu nối nhà Máy điện rác Hậu Giang vào trạm

biến áp 110kV Vị Thanh; Dự án Đường tỉnh 927 đoạn từ Ngã 3 Vĩnh Tường đến xã Phương Bình; Dự án Đường tỉnh 927 đoạn từ xã Phương Bình đến thị trấn Cây Dương; Xử lý hồ sơ thu hồi đất Dự án thành phần đoạn Cần Thơ - Hậu Giang thuộc Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021-2025; Đường tỉnh 926B tỉnh Hậu Giang kết nối với Quản lộ Phụng Hiệp, tỉnh Sóc Trăng; dự án Thành phần thuộc Dự án cao tốc Châu Đốc - Cần Thơ - Sóc Trăng giai đoạn 1; Đường tỉnh 929; Kè chống sạt lở Cây Dương; Khu tái định cư Cây Dương phục vụ cao tốc đường bộ Châu Đốc - Cần Thơ - Sóc Trăng; Đường dây 22kV; Nhà Văn hóa ấp Nhất A, xã Thạnh Hòa; Đường dây 220kV tại xã Hòa An...

- Chuyển mục đích 179 trường hợp, với tổng diện tích là 33.936,4m².

- Thẩm định hồ sơ đăng ký mới lần đầu là 553 hồ sơ, với diện tích 1.963.673,2 m². Trong đó hồ sơ chưa có giấy chứng nhận tạm là 488 hồ sơ với diện tích là 1.462.194,8m² và có giấy chứng nhận tạm là 65 hồ sơ với diện tích 501.478,4m².

- Tiếp tục thực hiện theo Quyết định 1084/QĐ-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2023 của UBND tỉnh Hậu Giang về việc ủy quyền cho UBND huyện, thị xã, thành phố quyết định giá đất cụ thể: Nhà Văn hoá ấp Long Phụng A, xã Hiệp Hưng; Cao tốc Châu đốc Cần Thơ - Sóc Trăng thành phần 4; Trường Mẫu giáo Thạnh Hoà; Nhà Văn hoá ấp Nhất A, xã Thạnh Hoà; Đường dây 22kV đấu nối Nhà máy điện rác Hậu Giang và Trạm biến áp 110kV Vị Thanh.

- Phê duyệt phương án bồi thường hỗ trợ tái định cư các dự án: Dự án thành phần đoạn Cần Thơ - Hậu Giang thuộc Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021- 2025; Đường tỉnh 926B tỉnh Hậu Giang kết nối với Quản lộ Phụng Hiệp, tỉnh Sóc Trăng; dự án Thành phần thuộc Dự án cao tốc Châu Đốc - Cần Thơ - Sóc Trăng giai đoạn 1; Đường tỉnh 929; Kè chống sạt lở Cây Dương; Khu tái định cư Cây Dương phục vụ cao tốc đường bộ Châu Đốc - Cần Thơ - Sóc Trăng.

- Lĩnh vực môi trường, tài nguyên nước và biến đổi khí hậu:

- + Về công tác môi trường: Thẩm định trình UBND huyện cấp giấy phép môi trường cho 03 cơ sở kinh doanh; Tiếp nhận 12 báo cáo công tác bảo vệ môi trường của các cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn huyện; Đôn đốc các cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn huyện thực hiện thủ tục môi trường theo Luật Bảo vệ môi trường năm 2020; Kế hoạch thực hiện công tác truyền thông về bảo vệ môi trường trên địa bàn huyện Phụng Hiệp năm 2024; Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường trên địa bàn huyện; Kế hoạch ứng phó sự cố chất thải trên địa bàn huyện giai đoạn 2023 - 2027, định hướng 2030.

+ Đề án Hậu Giang Xanh: Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án Hậu Giang Xanh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030, trong năm 2024 trên địa bàn huyện Phụng Hiệp; Triển khai mô hình thu gom, phân loại và chuyển giao rác thải sinh hoạt tại ấp Tân Phú, xã Tân Bình; Kế hoạch thu gom chai lọ thuốc BVTV sau sử dụng và chất thải nguy hại hộ gia đình trên địa bàn huyện Phụng Hiệp trong năm 2024; Tiếp tục đôn đốc UBND các xã, thị trấn triển khai mô hình thu gom, phân loại và chuyển giao rác thải sinh hoạt và nhanh chóng đưa các Tổ vệ sinh môi trường đi vào hoạt động.

+ Xây dựng nông thôn mới: Cấp phát hơn 1000 sổ tay hướng dẫn phân loại rác thải sinh hoạt tại nguồn và sổ tay hướng dẫn xử lý chất thải chăn nuôi; Cấp phát hơn 400 thùng rác 120l và 1865 thùng rác đôi hộ gia đình và hướng dẫn phân loại rác thải sinh hoạt tại nguồn; Tiếp tục đôn đốc các xã trên địa bàn huyện nâng chất tiêu chí số 17 (về môi trường và an toàn thực phẩm); Hỗ trợ cho Hội Nông dân huyện 3000 cây Chiêu Tím, trồng tuyến đường kênh Chân Rít hưởng ứng phong trào “Tết trồng cây, đời đời nhớ ơn Bác”; Xây dựng Kế hoạch phát quang, trồng cây và dọn dẹp cảnh quan môi trường trên địa bàn xã Tân Bình.

+ Về công tác tài nguyên nước và biến đổi khí hậu: Phối hợp với đơn vị thi công cắm mốc hành lang bảo vệ nguồn nước trên địa bàn huyện Phụng Hiệp; Ban hành văn bản về việc tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Nước thế giới, Ngày Khí tượng thế giới, Chiến dịch Giờ Trái đất năm 2024; Kiện toàn Ban Chỉ đạo ứng phó biến đổi khí hậu và nước biển dâng trên địa bàn huyện Phụng Hiệp; Kế hoạch tuyên truyền thực hiện Chương trình tổng thể thực hiện Nghị quyết số 120/NQ-CP ngày 17/11/2017 của Chính phủ về phát triển bền vững đồng bằng sông Cửu Long thích ứng biến đổi khí hậu năm 2024 trên địa bàn huyện Phụng Hiệp.

e. Trong tổ chức bộ máy, quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động trong khu vực Nhà nước

- Trong quản lý, sử dụng CBCC và thời gian làm việc của CBCC trong cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập:

+ Thực hiện Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh và Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2014/NĐ-CP. Huyện Phụng Hiệp thực hiện đảm bảo 11 phòng chuyên môn, đồng thời bố trí, sắp xếp cấp Phó Trưởng phòng đảm bảo theo quy định.

+ Đối với sự nghiệp khác: có 04 đơn vị sự nghiệp trực thuộc (trong đó 02 đơn vị tự thu, tự chi thường xuyên hoàn toàn).

+ Sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo: Có 63 trường trực thuộc (17 mầm non, 33 tiểu học, 12 THCS và 01 trường có 2 cấp học).

+ Hội trực thuộc: có 08 Hội, trong đó có 04 Hội đặc thù (Hội Chữ thập đỏ, Hội Khuyến học, Hội Người mù, BDD Hội Người cao tuổi).

- Về tình hình thực hiện biên chế:

+ Biên chế hành chính: thực hiện 84/86 biên chế công chức và 4/4 hợp đồng lao động theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP.

+ Biên chế sự nghiệp khác: thực hiện 41/47 biên chế viên chức và 2/3 hợp đồng theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP.

+ Biên chế sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo: thực hiện 1.720/1.842 biên chế viên chức và 98/105 hợp đồng theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP.

+ Công tác Hội: Hiện có 07 Hội, trong đó có 04 hội đặc thù (Hội Chữ thập đỏ, Hội Khuyến học, Ban Đại diện Hội người cao tuổi, Hội người mù - Chết độc da cam - Khuyết tật và Bảo vệ quyền trẻ em).

f. Trong quản lý, sử dụng vốn và tài sản nhà nước tại doanh nghiệp

Trên địa bàn huyện không có.

2. Hành vi lãng phí và kết quả xử lý hành vi lãng phí

Trên cơ sở thực hiện theo Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số điều của Luật THTK, CLP và Thông tư số 188/2014/TT-BTC ngày 10 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn một số điều của Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ; huyện đã đề ra kế hoạch cụ thể về giải pháp thực hiện THTK, CLP của từng cơ quan, đơn vị; trong 6 tháng đầu năm 2024 chưa có phát hiện đơn vị, cán bộ công chức, viên chức nào trên địa bàn huyện vi phạm Luật THTK, CLP.

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Mặt được

- Ủy ban nhân dân huyện đã chỉ đạo thực hiện có hiệu quả công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; đẩy mạnh công tác tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về THTK, CLP.

- Công tác THTK, CLP được triển khai và thực hiện tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn. Xây dựng dự toán thu, chi ngân sách kịp thời, chính xác, đúng quy định, đảm bảo tiết kiệm, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương. Các chương trình, dự án được đầu tư từ ngân sách được thực hiện đúng quy trình, phù hợp với nhu cầu sử dụng đảm bảo hiệu quả.

- Công tác phối hợp giữa các ngành, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội về THTK, CLP có chuyển biến tích cực, phối hợp các biện pháp đấu tranh phòng ngừa, ngăn chặn, xử lý các vụ việc vi phạm về THTK, CLP; các chính sách tiết kiệm trong chi tiêu được các cơ quan Nhà

nước, tổ chức và cá nhân hưởng ứng tích cực góp phần thực hiện mục tiêu ổn định và phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn huyện.

2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

a. Tồn tại, hạn chế

Việc triển khai thực hiện Kế hoạch THPTK, CLP trong thời gian qua, bên cạnh những thuận lợi vẫn còn một số hạn chế nhất định, như sau:

- Hiệu quả sử dụng thời gian lao động của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong một số cơ quan, đơn vị còn thấp. Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về THPTK, CLP tuy được quan tâm nhưng còn thiếu sự phối hợp giữa các ngành, nhiều nơi chưa thực hiện thường xuyên.

- Cơ chế khoán biên chế và giao quyền tự chủ về tài chính còn nhiều hạn chế bất cập, chưa khuyến khích các đơn vị thực hiện giảm biên chế, tiết kiệm chi để tăng thu nhập cho CBCC, VC.

b. Nguyên nhân

- Việc tổ chức triển khai thực hiện THPTK, CLP ở một số cơ quan, đơn vị chưa sát thực tế công tác quản lý và điều hành. Công tác kiểm tra, giám sát của các cơ quan quản lý và các tổ chức đoàn thể về THPTK, CLP còn hạn chế, chưa đi vào chiều sâu.

- Lực lượng công chức làm công tác theo dõi, tổng kết, đánh giá việc thực hiện Luật THPTK, CLP ở một số cơ quan, đơn vị còn mỏng, chủ yếu là kiêm nhiệm.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2025

- Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến sâu rộng cho cán bộ, công chức, viên chức về ý thức THPTK, CLP trong thi hành công vụ; phát huy hơn nữa vai trò, trách nhiệm của các cơ quan thông tin đại chúng trong việc phát hiện, đưa tin phê phán các hành vi gây lãng phí, biểu dương những gương tốt trong THPTK, CLP để đề xuất hình thức khen thưởng phù hợp.

- Nâng cao hơn nữa trách nhiệm của người đứng đầu trong việc sử dụng ngân sách nhà nước, xác định rõ trách nhiệm của từng tổ chức, cá nhân và trách nhiệm của Thủ trưởng đơn vị trong quản lý sử dụng ngân sách nhà nước.

- Quản lý chặt chẽ và sử dụng có hiệu quả tài nguyên thiên nhiên, đất đai, kinh phí ngân sách nhà nước, tiền, tài sản Nhà nước; trong công tác quản lý Nhà nước về thu, chi ngân sách và đầu tư, cần xây dựng các tiêu chí và thứ tự ưu tiên làm căn cứ để phê duyệt hoặc cắt giảm các dự án đầu tư kém hiệu quả.

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra các cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện Luật THPTK, CLP và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm pháp luật, gây lãng phí, đẩy mạnh các hoạt động và chất lượng công tác thanh tra, kiểm tra theo quy định.

- Tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung chức năng, nhiệm vụ và tổ chức bộ máy của các cơ quan nhà nước, xác định rõ vị trí việc làm của từng cán bộ công

chức nhằm nâng cao năng lực, hiệu lực và hiệu quả quản lý nhà nước đối với ngành, lĩnh vực. Đẩy mạnh cải cách hành chính nhà nước trong từng cơ quan, đơn vị, nhất là cải cách về thủ tục hành chính trong giải quyết các công việc liên quan đến Nhân dân, đến doanh nghiệp, giảm thời gian đi lại, hạn chế lãng phí thời gian tiền bạc của Nhân dân.

- Tập trung rà soát, đánh giá hiệu quả sử dụng đất; việc giao đất, cho thuê đất được thực hiện trên cơ sở hiện trạng sử dụng đất ổn định lâu dài của các tổ chức hoặc các dự án đầu tư đã được cấp thẩm quyền phê duyệt, đảm bảo đúng đối tượng, đúng mục đích, đúng quy hoạch, nhằm thực hiện tiết kiệm tài nguyên đất, tránh lãng phí trong sử dụng đất.

- Đưa nội dung THPTK, CLP vào hệ thống tiêu chí đánh giá chất lượng công chức và người lao động; đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu, nghiêm khắc xử lý khi để xảy ra tham nhũng, lãng phí tại cơ quan, đơn vị do mình quản lý.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2024 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2025 trên địa bàn của Ủy ban nhân dân huyện Phụng Hiệp./.

Nơi nhận:

- TT. HU, HĐND huyện;
- CT và các PCT UBND huyện;
- Các phòng ban huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- PCVP. NC huyện;
- Lưu: VT, KT (Ph 05b).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trương Minh Kiêm